

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM TÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HS-ST

Ngày: 04/3/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Quang Sơn và ông Phạm Hữu Ái

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa:
Ông Lê Phi Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2020/TLST-HS ngày 19/02/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo;

Nguyễn Văn T, sinh năm 1994 tại Bình Thuận, Nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện H, Bình Thuận; Nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Q và bà Phạm Thị Thanh H; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 12/9/2019, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hàm Tân, bị cáo có mặt tại tòa;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 ngày 10/6/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Tân phối hợp cùng Công an xã T tuần tra địa bàn, phát hiện Phạm Xuân H, sinh năm 1978, nơi cư trú: thôn B, xã T, huyện H đang sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà nên tiến hành lập biên bản vi phạm pháp luật quả tang, thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy, 01 gói nylon và 01 bát lửa màu trắng. H khai nhận khoảng 17 giờ 00 cùng ngày đến nhà của Nguyễn Văn T, sinh năm 1994, nơi cư trú: thôn C, xã T, huyện H mua 01 gói ma túy đá giá 300.000 đồng về nhà sử dụng thì bị phát hiện.

Căn cứ vào lời khai của Phạm Xuân H, lúc 21 giờ 00 cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Tân tiến hành khám xét khẩn cấp nhà Nguyễn Văn T

(thôn C, xã T). Khi phát hiện có lực lượng Công an, Nguyễn Văn T đã chạy thoát. Quá trình khám xét phòng ngủ của T thu giữ một số đồ vật như sau: 02 gói nylon chứa chất dạng tinh thể màu trắng kích thước (03x02)cm; 06 gói nylon chứa chất dạng tinh thể màu trắng kích thước (02x01)cm; 02 gói nylon chứa chất dạng tinh thể màu trắng kích thước (06x03)cm; 02 gói nylon chứa chất dạng tinh thể màu trắng kích thước (02x02)cm; 01 gói nylon chứa chất dạng tinh thể màu trắng kích thước (07x04)cm; Số tiền 3.500.000 đồng, 14 điện thoại các loại, 01 cân điện tử, 70 gói nylon được hàn kín 03 cạnh và 01 cạnh tự dính, 42 ống thủy tinh dài 20cm, 23 ống hút nhựa màu trắng, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 02 ống nỏ, 02 chiếc kéo, 01 cuốn sổ màu nâu, 01 giấy phép lái xe mang tên Võ Thanh Ph, 01 giấy đăng ký xe biển kiểm soát 59S1- 374.05.

Đến ngày 12/9/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Tân bắt Nguyễn Văn T để tạm giam, quá trình bắt có thu giữ 01 điện thoại gắn sim số 0353510108. Qua đấu tranh, T khai nhận đó là ma túy T mua về để sử dụng cho bản thân, không thừa nhận việc bán trái phép chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 508/KLGD-PC09 ngày 17/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

- + 02 gói nylon chứa chất dạng tinh thể màu trắng kích thước (03x02)cm (ký hiệu M1) có khối lượng là 0,4604 gam là Methamphetamine.

- + 06 gói nylon chứa chất dạng tinh thể màu trắng kích thước (02x01)cm (ký hiệu M2) có khối lượng 0,8028 gam là Methamphetamine.

- + 02 gói nylon chứa chất dạng tinh thể màu trắng kích thước (06x03)cm (ký hiệu M3) có khối lượng 9,7554 gam là Methamphetamine.

- + 02 gói nylon chứa chất dạng tinh thể màu trắng kích thước (02x02)cm (ký hiệu M4) có khối lượng 0,9428 gam là Ketamine.

- + 01 gói nylon chứa chất dạng tinh thể màu trắng kích thước (07x04)cm (ký hiệu M5) có khối lượng 1,9864 gam là Methamphetamine.

=> Tổng khối lượng chất ma túy là 13,9478 gam (trong đó Methamphetamine là 13,005 gam; Ketamine là 0,9428 gam)

Vật chứng vụ án gồm:

- Số tiền 3.500.000 đồng, 14 chiếc ĐTDĐ các loại, 01 cuốn sổ màu nâu, 01 giấy phép lái xe mang tên Võ Thanh Phương, 01 giấy đăng ký xe biển kiểm soát 59S1- 374.05 là tài sản của Nguyễn Văn T không liên quan đến việc phạm tội, đã được Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Tân trả lại cho Nguyễn Văn T.

- 01 Điện thoại di động hiệu Sam sung màu đỏ đen là tài sản của Thân Trọng L không liên quan đến việc phạm tội, đã được Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Tân trả lại cho chủ sở hữu.

- Số vật chứng còn lại gồm: 10,4135 gam chất ma túy còn lại sau giám định (9,9267 gam Methamphetamine, 0,4868 gam Ketamine), 01 cân điện tử, 70 gói ny lon được hàn kín 03 cạnh và 01 cạnh tự dính, 42 ống thủy tinh dài 20cm, 23 ống hút nhựa màu trắng, 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 02 ống nỏ, 02 chiếc kéo, 01 bật lửa màu trắng và 01 gói ny lon hiện đang được Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Tân quản lý.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của VKS đã truy tố và thống nhất với các điều khoản mà VKS viện dẫn trong cáo trạng.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 18/02/2020 của VKSND huyện Hàm Tân đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n khoản 2 Điều 249 BLHS;

Tại phiên tòa, đại diện VKS giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã phân tích hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Vào ngày 10/6/2019, Nguyễn Văn T đã có hành vi tàng trữ 13,005 gam là chất Methamphetamine và 0,9428 gam là chất Ketamine tại phòng ngủ trong nhà của T ở thôn C, xã T, huyện H để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của Nguyễn Văn T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần phải truy cứu trách nhiệm hình sự để nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra Nguyễn Văn T đã thành khẩn khai báo, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, qua đó VKS đề nghị HĐXX:

Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 06 đến 07 năm tù. Đối với vật chứng gồm 10,4135 gam chất ma túy còn lại sau giám định (9,9267 gam Methamphetamine, 0,4868 gam Ketamine), 01 cân điện tử, 70 gói ny lon được hàn kín 03 cạnh và 01 cạnh tự dính, 42 ống thủy tinh dài 20cm, 23 ống hút nhựa màu trắng, 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 02 ống nỏ, 02 chiếc kéo, 01 bật lửa màu trắng và 01 gói ny lon, đề nghị tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo trình bày lời nói sau cùng, qua đó, bị cáo đã nhận tội như cáo trạng truy tố và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan công an huyện Hàm Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nguyễn Văn T là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì T là đối tượng nghiện ma túy nên ngày 10/6/2019, Nguyễn Văn T đã có hành vi tàng trữ 13,005 gam là chất Methamphetamine và 0,9428 gam là chất Ketamine tại phòng ngủ trong nhà của T ở thôn 5, Tân Đức, Hàm Tân để sử dụng cho bản thân mà T đã mua của đối tượng tên Dũng ở Xuân Lộc, Đồng Nai (không xác định được nhân thân, lai lịch) vào ngày 09/6/2019 với giá 8.000.000 đồng. Hành vi tàng trữ trái phép 13,005 gam là chất Methamphetamine thuộc trường hợp được quy định tại điểm g khoản 2 điều 249 BLHS, ngoài ra T còn tàng trữ 0,9428 gam là chất Ketamine nên thuộc trường hợp được quy định tại điểm n khoản 2 điều 249 BLHS nên hành vi của Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g, n, khoản 2 điều 249 BLHS.

[3] Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân căn cứ vào hành vi tàng trữ 13,005 gam là chất Methamphetamine và 0,9428 gam là chất Ketamine để truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n, khoản 2 điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội nên HĐXX chấp nhận. Tuy nhiên, với hành vi tàng trữ 13,005 gam là chất Methamphetamine và 0,9428 gam là chất Ketamine của Nguyễn Văn T thì cần áp dụng điểm g và điểm n, khoản 2 Điều 249 BLHS để xử phạt bị cáo mới phù hợp.

[4] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến trật tự quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi đó không chỉ vi phạm pháp luật mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, vì vậy HĐXX cần xử lý thật nghiêm để góp phần răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên HĐXX sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Với vật chứng vụ án gồm:

- Số tiền 3.500.000 đồng, 14 chiếc ĐTĐĐ các loại, 01 cuốn sổ màu nâu, 01 giấy phép lái xe mang tên Võ Thanh Phương, 01 giấy đăng ký xe biển kiểm soát 59S1- 374.05 là tài sản của Nguyễn Văn T không liên quan đến việc phạm tội, đã được Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Tân trả lại cho Nguyễn Văn T. 01 Điện thoại di động hiệu Sam sung màu đỏ đen là tài sản của Thân Trọng L không liên quan đến việc phạm tội, đã được Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Tân trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

Số vật chứng còn lại gồm: 10,4135 gam chất ma túy còn lại sau giám định (9,9267 gam Methamphetamine, 0,4868 gam Ketamine). Đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 cân điện tử, 70 gói ny lon được hàn kín 03 cạnh và 01 cạnh tự dính, 42 ống thủy tinh dài 20cm, 23 ống hút nhựa màu trắng, 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 02 ống nỏ, 02 chiếc kéo, 01 bật lửa màu trắng và 01 gói ny lon là vật liên quan đến hành vi phạm tội nhưng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp. Toàn bộ vật chứng hiện đang được Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Tân quản lý theo quyết định chuyển vật chứng số 05/QĐ-VKS ngày 18/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân.

[7] Về án phí, bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm g, điểm n khoản 2 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 06 (sáu) năm tù. Thời gian chấp hành án được tính từ ngày bắt bị cáo, ngày 12/9/2019.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 BLTTHS.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 10,4135 gam chất ma túy còn lại sau giám định (9,9267 gam Methamphetamine, 0,4868 gam Ketamine). 01 cân điện tử, 70 gói ny lon được hàn kín 03 cạnh và 01 cạnh tự dính, 42 ống thủy tinh dài 20cm, 23 ống hút nhựa màu trắng, 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 02 ống nỏ, 02 chiếc kéo, 01 bật lửa màu trắng và 01 gói ny lon. Toàn bộ vật chứng hiện đang được Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Tân quản lý theo quyết định chuyển vật chứng số 05/QĐ-VKS ngày 18/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/3/2020.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*** Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh;
- VKSND, CA huyện Hàm Tân;
- Cơ quan THAHS tỉnh Bình Thuận
- Nhà tạm giữ CA huyện Hàm Tân
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Chi cục THADS Hàm Tân;
- UBND địa phương bị cáo cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Anh Dũng